

Bản án số: 23/2022/HNGĐ-ST

Ngày 29/8/2022

V/v chị Lương Thị T xin ly hôn
anh Nguyễn Đức Sơn

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ - TỈNH BẮC NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo.

Các Hội Thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nhụ; bà Ngô Thùy Phương,

Thư ký phiên tòa: Bà Hạp Thị Lan Phương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 253/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2022. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2022/QĐST-HNGĐ ngày 19/8/2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lương Thị T, sinh năm 1995; có mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đức Sơn, sinh năm 1987; có mặt.

Cùng HKTT: Thôn Mao Lại, xã Phượng Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn ly hôn và các lời khai tiếp theo tại Tòa án, nguyên đơn là chị Lương Thị T trình bày:

Chị kết hôn với anh Nguyễn Đức Sơn vào ngày 19/5/2016 trên cơ sở có thời gian tìm hiểu tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Phượng Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Sau ngày kết hôn, chị về chung sống cùng gia đình anh Sơn ở thôn Mao Lại, xã Phượng Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, lối sống, mâu thuẫn giữa chị với gia đình nhà chồng làm cho cuộc sống vợ chồng căng thẳng kéo dài không thể dung hòa được. Hiện nay vợ chồng chị đã sống ly thân, không còn khả năng đoàn tụ nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho vợ chồng được ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Đức Giang, sinh ngày 13/12/2016 và Nguyễn Đức Tài, sinh ngày 19/11/2018. Ly hôn, chị yêu cầu được

nuôi con Nguyễn Đức Tài, anh Sơn nuôi con Nguyễn Đức Giang, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ: Không có, chị không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn là anh Nguyễn Đức Sơn trình bày:

Anh x,c nhỂn mét phCn lÊi khai cĩa chị T vỜ thêi gian, @iỜu kiỜn, họp c¶nh kỐt h«n lụ @óng. Theo anh, quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, lối sống, rồi mâu thuẫn giữa chị T với gia đình anh. Hiện tại anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, anh yêu cầu chị T về chung sống đoàn tụ để nuôi dạy con chung.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Đức Giang, sinh ngày 13/12/2016 và Nguyễn Đức Tài, sinh ngày 19/11/2018. Anh Sơn yêu cầu được nuôi cả hai con Nguyễn Đức Giang và Nguyễn Đức Tài.

Về tài sản chung, công nợ: Không có, anh không yêu cầu Tòa giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn là chị Lương Thị T vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn anh Sơn, chị yêu cầu được nuôi con Nguyễn Đức Tài, anh Sơn nuôi con Nguyễn Đức Giang, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con. Phía anh Sơn không nhất trí với yêu cầu xin ly hôn của chị T, anh yêu cầu chị T về đoàn tụ để nuôi cả hai con.

Trong quá tr×nh tranh luỂn t£i phi°n t£a, vP @£i diỜn ViỜn kiỐm s,t nhân dân huyện Quế Võ @· ph,t biỚu ý kiỜn vỜ viỜc tu©n thñ theo ph,p luỂt tề tông dân sự trong qu, tr×nh gi¶i quyỐt vờ ,n cĩa Thư ký, ThỀm ph,n, Húi @ảng xĐt xố kỐ tở khi thô lý vờ ,n cho @Ốn trước khi hội đồng xét xử vào phòng nghị án lụ @¶m b¶o theo @óng tr×nh tù qui @Pnh cĩa ph,p luỂt. ViỜc chẾp hụnh ph,p luỂt cĩa ngưêi tham gia tề tông d©n sù, kỐ tở khi thô lý vờ ,n cho @Ốn phCn tranh luỂn t£i phi°n t£a: Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật. VỜ nếi dung: §Ò nghP H§XX ,p đông §iỜu 56 Luật hôn nhân gia đình; hàn: Bác yêu cầu xin ly hôn của chị Lương Thị T đối với anh Nguyễn Đức Sơn. VỜ con chung, tài sản chung, công nợ chung: Không đề cập giải quyết. Về án phí: Chị T phải chịu án phí LHST theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Chị Lương Thị T kết hôn với anh Nguyễn Đức Sơn vào ngày 19/5/2016 trên cơ sở có thời gian tìm hiểu tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Phụng Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, như vỀy @uíc coi lụ h«n nh©n híp ph,p.

Sau ngày kết hôn, chị T về chung sống cùng gia đình anh Sơn ở thôn Mao Lại, xã Phụng Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình chung sống, vợ chồng hòa

thuận hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, phía chị T cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, lối sống, mâu thuẫn giữa chị T với gia đình nhà chồng. Hiện nay tại phiên tòa anh Sơn thừa nhận bản thân chưa dung hòa tốt mối quan hệ giữa chị T và gia đình anh nên đã xảy ra mâu thuẫn vợ chồng, nay anh xin khắc phục để vợ chồng về đoàn tụ. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị T và anh Sơn chưa trầm trọng, chủ yếu là do mâu thuẫn gia đình, anh Sơn xin được khắc phục, do vậy cần phải chấp nhận yêu cầu đoàn tụ vợ chồng của anh Sơn để đảm bảo việc nuôi dạy các con trở thành những công dân tốt. Cần bác yêu cầu xin ly hôn của chị T để vợ chồng về đoàn tụ nuôi con là phù hợp.

Về con chung, tài sản chung, công nợ: Không giải quyết.

Về án phí: Chị T phải chịu án phí LHST theo qui định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 146, 147, 227, 228, 264, 266, 267, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về phân phối, lĩnh vực Tòa án.

Xử:

1. Bác đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Lương Thị T đối với anh Nguyễn Đức Sơn.

2. Về con chung, tài sản chung: Không giải quyết.

3. Về án phí: Chị T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, xác nhận chị T đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai số 0005189 ngày 06/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Các đương sự cả quyền kháng cáo, kháng nghị trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nội dung:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Quế Võ;
- Chi cục THADS huyện Quế Võ;
- UBND xã Quế Tân
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Thảo

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Nhự

Ngô Thùy Phương

Nguyễn Thị Thu Thảo

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN H. QUẾ VỖ
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh Phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.....giờ.....ngày 29 tháng 8 năm 2022

Tại phòng nghị án của Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Nhự; bà Ngô Thùy Phương.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 253/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2022 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình.
Sau khi thảo luận vụ việc, Hội đồng xét xử theo biểu quyết nhất trí 3/3;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 146, 147, 227, 228, 264, 266, 267, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về phiên họp, lý lịch, lý lịch Tòa án. Xử:

1. Bác đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Lương Thị T đối với anh Nguyễn Đức Sơn.

2. Về con chung, tài sản chung: Không giải quyết.

3. Về phí: Chị T phải chịu 300.000 đồng án phí phí ly hôn sơ thẩm, xác nhận chị T đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai số 0005189 ngày 06/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Các đương sự cả quyền kháng cáo, kháng nghị trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ.....phút, ngày 30 tháng 7 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe nhất trí, ký tên.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Nhụ

Ngô Thùy Phương

Nguyễn Thị Thu Thảo

